

Bản án số: 03/2023/HSSTNCTN
Ngày: 26-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thuý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương Thúy- Giảng viên Trường Đại học kinh tế và quản trị kinh doanh Thái Nguyên.

2. Ông Đinh Thanh Hải - Cán bộ nghỉ hưu

3. Bà Hà Thị Dung- Cán bộ hưu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thanh Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Hùng Vỹ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 tháng 5 năm 2023 và ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2023/TLST- HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đắc L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08 tháng 12 năm 2003; tại huyện Đ.H, tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm M.L, xã M, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đ.L; Con bà: Đặng T.L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 28/10/2022 cho đến nay. Có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:***

Ông Nguyễn Mạnh A- Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư AToàn, Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

- ***Bị hại:*** Cháu Trần Tuấn K, sinh năm 2006. Có mặt.

Trú tại: Tổ 8, phường T.Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị P.O, sinh năm 1984. Có mặt.

Trú tại: Tổ 8, phường T.Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người bảo Vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại** Trần Tuấn K: Luật sư Bùi Văn L, thuộc Văn phòng Luật sư T.Dg, Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Đ.L, sinh năm 1965. Có mặt.

Nơi đăng ký Hộ Khẩu thường trú: Xóm M.L, xã M, huyện Đ.H, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở: Thôn Đ, xã T.G, huyện Y.P, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Vũ V.B, sinh năm 2003. Có mặt.

Trú tại: Tổ 8, phường Q.V, thành phố Thái Nguyên.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Trung K, sinh năm 2002. Vắng mặt.

Trú tại: xóm N.Hột, xã L.S, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Mạc V.H, sinh năm 2001. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm T.N, xã L.S, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đắc L, Bùi Ngô Tiến D sinh năm 2006, trú tại tổ 10, phường Q.T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Vũ V.B sinh năm 2003, trú tại tổ 08, phường Q.V, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên và anh Trần Tuấn K sinh năm 2006, trú tại tổ 08, phường T.Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có quen biết nhau. Khoảng tháng 02/2022, D cho anh K vay số tiền 6.000.000 đồng, có sự chứng kiến của B; tháng 7/2022, D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên khởi tố, bắt giam về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thì D có nói với mẹ là bà Ngô Thị M.T sinh năm 1977, trú tại 10, phường Q.T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nhờ Bách đòi anh K số tiền trên. Sau đó, bà Thúy nói chuyện lại với B, B nói chuyện lại với L nên L đã điện thoại, nhắn tin cho anh K đòi số tiền đang nợ D, do chưa có tiền nên anh K đã khát nợ nhiều lần.

Khoảng hơn 03 giờ ngày 17/8/2022, L điện thoại rủ Bách đi uống nước, sau đó L đến nhà anh Nguyễn Văn L2 sinh năm 1994 tại tổ 11, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên chơi, khi đến anh Lực không có nhà; lúc này nhà anh Lực có Mạc V.H sinh năm 2001, trú tại xóm T.N, xã L.S, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Phạm Trung K sinh năm 2002, trú tại xóm N.Hột, xã L.S, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; L rủ Phạm Trung K đi uống nước, cả hai điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đen-trắng (không rõ biển số) của anh L2 đi đón B, khi quay lại nhà anh Lực do Phạm Trung K không đi uống nước nên L bảo Bách dẫn đến nhà anh Trần Trung K để đòi nợ, Bách đồng ý; do bức tức việc anh Trần Tuấn K khát nợ nhiều lần, L vào nhà anh L2 lấy 01 con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả (*dài tổng*

thể khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chuôi bằng gỗ màu nâu), rồi L và Bách điều khiển xe mô tô của anh L2 đến nhà anh K để đòi nợ.

Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày khi đến nhà anh K, L bảo Bách dừng xe cách cổng nhà anh K khoảng 15m đứng chờ, L đến cổng nhà anh K đập cửa gọi, anh K xuống mở cổng gặp L đang đứng trước cổng, L liền chửi “Địt mẹ mày, đùa tao à? Sao tao nhắn tin không trả lời”, anh K nói “Em nhắn tin trả lời anh rồi” và bảo L sang bên đường nói chuyện; khi cả hai đang sang đường L hỏi “Thế bao giờ trả tiền anh, không định trả à”? anh K tiếp tục xin khát. Do trước đó anh K đã nhiều lần thất hẹn nên lúc này L bực tức dùng tay phải rút con dao nhọn để trong túi quần ra đâm 01 nhát trúng vào ngực trái anh K, anh K dùng tay phải ôm ngực nói “Em xin, em xin, em xin trả...” vừa nói anh K vừa đi lùi lại phía sau khoảng 02-03m sang bên kia đường; L tiếp tục tiến lại cầm dao đâm ngang từ phải qua trái 01 nhát trúng vào sườn (gần nách trái) anh K làm anh K choáng, ngã sấp nằm gục xuống đường. Nghĩ anh K chết L dừng lại cầm dao chạy ra bảo Bách điều khiển xe mô tô về nhà anh L2; đến nơi, L vào bếp để rửa tay rồi nhờ Phạm Trung K đưa về nhà, khi về đến khu vực chùa Phủ Liễn, thành phố Thái Nguyên, L điện thoại bảo Bách mang con dao ra cho L, Bách điều khiển xe mô tô tay ga màu đỏ mượn tại nhà anh Lực (không rõ biển số) mang con dao cho L; trên đường về đến khu vực cầu Gia Bầy, L ném con dao xuống sông Cầu rồi về nhà sau đó bỏ trốn, đến ngày 28/10/2022 đến cơ quan điều tra đầu thú. Anh K được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa Thái Nguyên cấp cứu và điều trị đến ngày 29/8/2022 thì ra viện với các dấu vết thương tích gồm: Ngực trái có vết thương ở khoang liên sườn 3, 4 cách đường giữa ức trái 02cm sang phải kích thước (02 x 01)cm. Vết thương ở khoang liên sườn 4, 5 bên đường nách giữa kích thước (02 x 01)cm. Xây xước da vùng trán bên trái.

Ngày 17/8/2022, Vũ V.B đến Cơ quan điều tra khai báo và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, Imei: 353977107409270, lắp sim số 0962.653.812.

Khám nghiệm hiện trường, xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại đường T.T, khu vực thuộc tổ 08, phường T.Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiếp giáp với các khu vực như sau: Phía Bắc tiếp giáp với Trường Cao đẳng Thái Nguyên, phía Đông tiếp giáp đường T.Thường đi ra Quốc lộ 3, phía Tây tiếp giáp đường T.Thường đi vào Trường Cao đẳng kỹ thuật Thái Nguyên, phía Nam tiếp giáp là quán cắt tóc Hằng Định.

Hiện trường cụ thể: Đường T.Thường rải nhựa Asphalt rộng 4,5m, hai bên có lề đường; tại lề đường bên phải hướng Quốc lộ 3 đi vào Trường Cao đẳng kỹ thuật Thái Nguyên, phát hiện vùng máu có kích thước (1,8 x 1,2)m, cách mép đường theo hướng Nam là 2,1m, cách cột điện 1.5 TBA KTX Tài Chính theo hướng Đông là 5,6m, vị trí (1); cách vị trí (1) theo hướng Đông 02m, cách mép đường theo hướng Nam 2,4m phát hiện 01 đôi dép màu đen có chữ “HER.MES, vị trí (2). Thu giữ: Mẫu máu tại vị trí (1), niêm phong ký hiệu M1; 01 đôi dép màu đen có chữ “HER.MES tại vị trí (2), niêm phong ký hiệu D1

Ngày 28/10/2022, Cơ quan điều tra tiến hành xác định hiện trường, kết quả: Nguyễn Đắc L xác định vị trí số (1) Vũ V.B ngồi ở xe mô tô chờ L, vị trí số (2) L dùng dao đâm Trần Tuấn K, vị trí số (3) Trần Tuấn K ngã sấp nằm gục xuống đường; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường.

Ngày 28/10/2022, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm con dao Nguyễn Đắc L dùng đâm Trần Tuấn K, kết quả: Không thu giữ được.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 661 ngày 08/9/2022 của Trung tâm pháp y Thái Nguyên, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vùng trán trái tỷ lệ: 3%, cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày. Sẹo vị trí khoang liên sườn IV cạnh ức trái tỷ lệ 1%, sẹo vị trí khoang liên sườn V đường nách giữa trái tỷ lệ 1%, tổn thương màng phổi tỷ lệ 5%, tổn thương nhu mô phổi tỷ lệ 6% cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật có cạnh sắc. Sẹo dẫn lưu tỷ lệ 1% cơ chế hình thành vết thương do quá trình điều trị. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%, áp dụng phương pháp tính theo Thông tư số 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Bản Kết luận giám định dữ liệu điện tử số 461 ngày 07/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, Imei: 353977107409270, lắp sim số 0962.653.812 do Vũ Văn Bách giao nộp, kết quả: Không phát hiện dữ liệu điện tử liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 mẫu máu thu giữ tại hiện trường, mã PS3 2114850, niêm phong ký hiệu M1; 01 đôi dép màu đen thu giữ tại hiện trường, mã PS1 2006009, niêm phong ký hiệu D1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, Imei: 353977107409270, lắp sim số 0962.653.812, do Vũ Văn Bách giao nộp, niêm phong ký hiệu PS3 2012074. Hiện được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS (P2) ngày 11 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Đắc L về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo thừa nhận khoảng 04 giờ 30 phút ngày 17/8/2022 bị cáo đã dùng 01 con dao nhọn, dạng dao gọt hoa quả đâm anh Trần Tuấn K 01 phát vào vùng ngực và 01 phát vào vùng nách làm anh Trần Tuấn K bị thương tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 16%.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, bị hại và người đại diện cho bị hại yêu cầu Nguyễn Đắc L phải bồi thường số tiền 63.578.383 đồng. Hiện bị cáo và gia đình đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền như đã nêu trên. Bị cáo không nhất trí, bị hại và người

đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản tiền như sau:

Tiền thuốc, viện phí có hoá đơn và tiền mua dụng cụ y tế trong quá trình phẫu thuật và điều trị là 22.278.383 đồng

Tiền mất thu nhập của bị hại và bồi dưỡng sức khoẻ trong thời gian nằm viện là 13 ngày x 500.000đồng = 6.500.000đồng

Tiền mất thu nhập của người chăm sóc bị hại(mẹ bị hại) là 13 ngày x 300.000đồng = 3.900.000đồng.

Tiền bồi thường tổn thất tinh thần 30 tháng L cơ sở x 1.490.000đồng = 44.700.000đồng.

Tiền bồi dưỡng sức khoẻ sau khi ra viện không đi lao động được là 30 ngày x 350.000đồng = 10.500.000đồng.

Tổng cộng là 87.878.000đồng

Phần luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Đắc L. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc L phạm tội “Giết người”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đắc L từ 12 năm đến 13 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 584;585;586;590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các chi phí thực tế trong quá trình điều trị và bồi thường tổn thất về tinh thần tương ứng 20 tháng L cơ sở.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho Vũ V.B 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11, màu xanh.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản cáo trạng cũng như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh và điều luật áp dụng. Về mức án Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là quá cao, vì: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án dưới 12 năm tù. Về bồi thường đề nghị giải quyết theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, nhất trí lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại tranh luận trình bày quan điểm bảo vệ:

Nhất trí bản cáo trạng truy tố và luận tội của Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo Nguyễn Đắc L về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự. Về hình phạt: Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 năm tù đến 13 năm tù là có căn cứ. Về bồi thường dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng cộng là

87.878.000 đồng. Về khoản bồi thường tổn thất tinh thần, Viện kiểm sát đề nghị bị cáo bồi thường 20 tháng L cơ sở là không phù hợp vì vết thương đâm trúng ngực, thấu vào phổi, gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của bị hại, đề nghị bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần tương ứng 30 tháng L cơ sở.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại không tranh luận, nhất trí quan điểm bảo vệ của luật sư

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi tranh luận lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và bị hại. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên; Của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đắc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng mô tả hành vi phạm tội, truy tố bị cáo về tội “Giết người” là đúng, không oan. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập lưu hồ sơ vụ án như: Vật chứng đã thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và nhiều tài liệu chứng cứ khác, vì vậy đủ căn cứ xác định:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 17/8/2022 tại đường T.T, khu vực thuộc tổ 08, phường T.Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên do bức tức việc anh Trần Tuấn K khát nợ nhiều lần nên bị cáo Nguyễn Đắc L đã dùng 01 con dao nhọn, dạng dao gọt hoa quả đâm anh Trần Tuấn K 01 phát vào vùng ngực trái và 01 phát vào vùng nách trái. Hậu quả: Anh Trần Tuấn K bị thương tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 16%.

Với hành vi trên bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Đắc L về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 123. Tội Giết người

"1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

a).....

n) Có tính chất côn đồ;

Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc dùng dao đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể của anh Trần Tuấn K là rất nguy hiểm đến tính mạng của anh K. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về tội giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường một phần tổn hại sức khỏe cho bị hại và bị cáo đã đầu thú. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo phạm tội giết người chưa đạt, có căn cứ áp dụng Điều 15; Điều 57 của Bộ luật hình sự để xét xử theo quy định.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, xét tính chất vụ án cũng như hành vi phạm tội của bị cáo cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, răn đe và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại không thỏa thuận được. Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định của pháp luật, chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại như sau:

Tiền thuốc, viện phí có hoá đơn và tiền mua dụng cụ y tế trong quá trình phẫu thuật và điều trị là 22.278.383 đồng

Tiền mất thu nhập của bị hại trong thời gian nằm viện là 13 ngày x 300.000đồng = 3.900.000đồng

Tiền mất thu nhập của người chăm sóc bị hại(mẹ bị hại) là 13 ngày x 300.000đồng = 3.900.000đồng.

Tiền bồi thường tổn thất tinh thần 20 tháng L cơ sở x 1.490.000đồng = 29.800.000đồng.

Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện không đi lao động được là 30 ngày x 300.000đồng = 9.000.000đồng.

Tổng cộng là 68.878.383đồng. Bị cáo đã bồi thường 20.000.000đồng, còn phải bồi thường 48.878.383đồng

Ông Nguyễn Đ.L là bố đẻ của bị cáo L đã bồi thường số tiền là 20.000.000đồng cho bị hại. Tại phiên tòa hôm nay ông Lanh không yêu cầu bị cáo trả lại, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xét thấy, các vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh do

anh Vũ V.B đã nộp để phục vụ cho công tác điều tra vụ án. Hội đồng xét xử thấy không liên quan đến vụ án nên trả lại cho anh Vũ V.B quản lý, sử dụng.

Từ những phân tích trên, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và người bảo vệ cho bị hại tại phiên tòa Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận một phần.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có:

Đối với Nguyễn Đắc L còn có hành vi gọi điện, nhắn tin đòi nợ hộ Bùi Ngô Tiến D số tiền 6.000.000 đồng nhưng D, chị Ngô Thị M.T và Vũ V.B không nhờ L đòi hộ. Quá trình điều tra đã làm rõ L và D là bạn chơi thân với nhau, sau khi D bị bắt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và biết Trần Tuấn K đang nợ tiền D nên L đã gọi điện, nhắn tin đòi nợ hộ D mục đích nếu đòi được sẽ đưa cho chị Thúy là mẹ của D để hàng tháng gửi tiền khi D đang tạm giam tại Trại tạm giam; L không có lời nói đe dọa hoặc ép buộc Trần Tuấn K trả số tiền trên nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với Mạc V.H là người đưa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đen-trắng của anh Lực (không rõ biển số), để L cùng Bách đến nhà anh Trần Tuấn K đòi nợ và nhìn thấy L mang theo 01 con dao. Quá trình điều tra xác định: Hải không được L bàn bạc, nói cho biết trước ý định dùng dao đâm anh Trần Tuấn K, không biết L và anh K có mâu thuẫn với nhau; sau khi L dùng dao đâm anh K, quay về thì Hải mới biết thì Hải đã đến hiện trường và biết anh K đã được đưa đến Bệnh viện cấp cứu, sau đó Hải đã đến Cơ quan điều tra khai báo nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý mà lập biên bản kiểm điểm giáo dục nhắc nhở đối với Hải là có căn cứ.

Đối với Vũ V.B là người nói cho L biết gia đình Bùi Ngô Tiến D đang muốn đòi nợ Trần Tuấn K với số tiền là 6.000.000 đồng và ngày 17/8/2022 Bách cùng L đến nhà Trần Tuấn K để đòi nợ thì xảy việc L dùng dao đâm anh K rồi Bách điều khiển xe mô tô chở L rời khỏi hiện trường; sau đó Bách tiếp tục điều khiển xe mô tô đưa con dao cho L tại khu vực chùa Phủ Liễn. Cùng ngày 17/8/2023, Bách đã đến Cơ quan điều tra khai báo. Quá trình điều tra xác định: Bách không được L bàn bạc hoặc nói cho biết trước ý định sẽ dùng dao đâm anh K, không biết việc L cầm theo dao khi đến gặp K; khi thấy L dùng dao đâm K, do sự việc diễn ra nhanh nên Bách không kịp can ngăn; khi nhìn thấy anh K ngã gục xuống đường thì L cầm dao bỏ chạy về phía Bách và bảo Bách điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường, khi đó Bách thấy L có thái độ hung hãn nên đã làm theo yêu cầu của L mà không đưa K đi cấp cứu; khi mang con dao ra cho L tại khu vực chùa Phủ Liễn, Bách không biết L có ý định vứt dao xuống sông và

bỏ trốn. Quá trình điều tra Bách đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để làm rõ hành vi phạm tội của L nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý mà lập biên bản kiểm điểm giáo dục nhắc nhở đối với Bách là có căn cứ.

- Đối với Phạm Trung K là người đưa L về nhà rồi bỏ trốn, trên đường đi về nhà L bảo K dừng xe chờ Bách mang con dao đã đâm anh Trần Tuấn K sau đó L ném con dao xuống sông Cầu. Quá trình điều tra ban đầu xác định: L không bàn bạc hoặc nói cho K biết ý định dùng dao đâm anh Trần Tuấn K, bỏ trốn và ném con dao xuống sông Cầu. Tuy nhiên, hiện K không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách hành vi nêu trên của K để tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Văn L2 là chủ của 02 chiếc xe mô tô và 01 con dao mà L sử dụng làm phương tiện, hung khí gây án và Bách làm phương tiện khi đưa con dao cho L tại khu vực Chùa Phủ Liễn. Quá trình điều tra xác định: Anh Lực hay mua đi bán lại nhiều xe mô tô nên không nhớ biển số chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu-trắng và không nhớ là đã có chiếc xe tay ga màu đỏ nào hay không; khi L, Bách lấy 02 xe mô tô và con dao anh Lực không có nhà nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Đắc L 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2022

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Đắc L 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 586; 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Đắc L phải bồi thường cho bị hại Trần Tuấn K (người đại diện hợp pháp của bị hại là Nguyễn Thị P.O) số tiền là 68.878.383đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) còn phải bồi thường 48.878.383đồng (bốn mươi tám triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn ba trăm tám mươi ba mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu M1 (mã số PS3 2114850) có chữ ký của Đồng Văn D, Nguyễn Xuân Khanh cùng các thành phần tham gia niêm phong và 01 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT, Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi tên mẫu vật : Mẫu máu; 01 bì niêm phong ký hiệu D1 (mã số PS1 2006009) có chữ ký của Đồng Văn D, Nguyễn Xuân Kh cùng các thành phần tham gia niêm phong và 01 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT, Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi tên mẫu vật: 02 chiếc dép (1 đôi dép).

Trả lại cho anh Vũ V.B quản lý sử dụng 01 bì niêm phong ký hiệu PS3 20012074 có chữ ký của Bùi Tuấn Anh, Trịnh Ngọc Sơn và 01 hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi tên mẫu vật: 01 điện thoại Iphone 11, màu xanh.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 61 lập ngày 13/4/2023 giữa cơ quan ANĐT Công an tỉnh Thái Nguyên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đắc L phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.443.919 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Điều 26 Luật thi hành án Dân sự quy định: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- CA tỉnh TN, Trại TG;
- Cục THA dân sự tỉnh TN;
- THA Hình sự;
- Bị cáo (Qua trại);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Thị Hồng Phương

